

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 14 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 13).

Sáng thế ký 29:30-35: Gia-cốp đi lại cùng Ra-chên, thương yêu nàng hơn Lê-a. Vậy, người ở giúp việc nhà La-ban thêm bảy năm nữa. Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứu cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi. Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì cố ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén.

Tiếp theo bài thứ 13, hôm nay chúng ta tiếp tới bài thứ 14, nghĩa là chúng ta bước đi tiếp trên con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sửa soạn, để dẫn chúng ta trở về nhà Cha đời đời nơi thiên đàng, mà trước khi chúng ta được cất về thiên đàng, chúng ta phải được dẫn đến với Đấng Christ, vì Ngài là Đấng cứu chuộc chúng ta và chính Ngài là Đấng bảo lãnh chúng ta ở trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời hằng sống, hầu cho nhờ sự bảo lãnh đó, mà chúng ta được nhận lãnh sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật mà chúng ta không thể nhìn thấy Ngài bằng mắt thường, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho chúng ta nhận biết Ngài, qua tâm linh của chúng ta đã nhờ quyền phép của Lễ thật (*nước hằng sống*) và quyền phép của Ngài (Đức Thánh-Linh) và sự nhận biết đó là chúng ta được hiểu biết những sự mâu nhiệm đã được giấu kín từ các đời thượng cổ, như Kinh-Thánh đã chép: “**Ấy bởi điều đó, mà tôi, Phao-lô, vì anh em là người ngoại mà làm kẻ thù của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, anh em có nghe Đức Chúa Trời ban chức cho tôi, là ân điển mà Ngài vì anh em phó cho tôi, thế nào bởi sự tỏ ra, tôi đã hiểu biết điều mâu nhiệm mà tôi mới bày tỏ cùng anh em mấy lời. Đọc đến thì anh em có thể rõ sự hiểu biết của tôi về lẽ mâu nhiệm của Đấng Christ, là lẽ mâu nhiệm trong các đời khác, chưa từng phát lộ cho con cái loài người, mà bây giờ đã được Đức Thánh Linh tỏ ra cho các sứ đồ thánh và tiên tri của Ngài. Lễ mâu nhiệm đó tức là: Dân ngoại là kẻ đồng kế tự, là các chi của đồng một thể, đều có phần chung với chúng ta về lời hứa đã nhờ Tin Lành mà lập trong Đức Chúa Jê-sus Christ; còn tôi đã trở nên kẻ giúp việc Tin Lành ấy cứ sự ban cho của ân điển Đức Chúa Trời, là ân điển đã ban cho tôi bởi công hiệu của quyền phép Ngài. Phải, ân điển đó đã ban cho tôi, là kẻ hèn hơn hết mọi thánh đồ, để rao truyền cho dân ngoại sự giàu có không dò được của Đấng Christ, và soi sáng cho mọi người biết sự phân phát lẽ mâu nhiệm, từ đời thượng cổ đã giấu kín trong Đức Chúa Trời là Đấng dựng nên muôn vật. Ấy vậy, hiện nay sự khôn sáng mọi đường của Đức Chúa Trời cậy Hội thánh mà bày tỏ ra cho những kẻ làm đầu và những kẻ cầm quyền trong các nơi trên trời, theo ý định đời đời của Ngài đã làm xong trong Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, trong Ngài chúng ta nhờ đức tin đến Ngài mà được tự do đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.**” (Ê-phê-sô 3:1-12)

Sự mâu nhiệm đó chính là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán:

Lu-ca 16:16-17: **Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó. Trời đất qua đi còn để hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.**

Lời Chúa chép rất rõ ràng, rằng: Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, chứ không chép rằng: Tin-Lành cho thế gian này, mà Nước Đức Chúa Trời là Nước hằng còn đến muôn đời nơi thiên đàng, chứ không phải là cho trái đất cùng muôn vật trên đất này.

Nước Đức Chúa Trời hay Nước Thiên đàng không dành cho loài người xác thịt, nhưng cho tâm linh của những người đã nhờ quyền phép của **nước hằng sống** và quyền phép của **Đức Thánh-Linh**, mà được sự sống lại (tái sanh) và những người (những tâm linh) đó sẽ được thấy Nước Đức Chúa Trời và sẽ được vào trong Nước đó, như Đức Chúa Jê-sus đã phán: “**Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại.**” (Giăng 3:3-7)

Tự tâm linh của người tin Chúa không thể khiến mình được sự sống lại, nhưng chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm công việc này, khi người tin Chúa tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, cùng vâng theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về quyền phép của Ngài được thi hành qua Lời của Ngài vậy.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với Giao-ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Gia-cốp, trong đêm người nằm ở giữa nơi rừng rú, trên con đường mà người đã vâng theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca (là người hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ) để đi đến với La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh).

Sáng thế ký 28:10-15: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Này, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người.

Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người, trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho nước thầy tế lễ của Ngài, là Đấng đã phán với Áp-ra-ham về một dòng dõi đông như sao trên trời và chính Ngài sẽ khiến cho Áp-ra-ham sanh ra Y-sác và cũng chính Đức Giê-Hô-Va khiến cho từ Y-sác mà có một dòng dõi đông như cát bụi trên mặt đất và chính Ngài sẽ làm thành công việc mà Ngài đã phán hứa.

Sáng thế ký 17:1-22: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sắp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Này, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta.

Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra. Áp-ra-ham bèn sấp mình xuống đất, cười và nói thẳm rằng: Hồ ể người đã trăm tuổi rồi, mà sanh con được chăng? Còn Sa-ra, tuổi đã chín mươi, sẽ sanh sản được sao? Áp-ra-ham thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chớ chi Ích-ma-ên vẫn được sống trước mặt Ngài! Đức Chúa Trời bèn phán rằng: Thật vậy, Sa-ra vợ người, sẽ sanh một con trai, rồi người đặt tên là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước cùng nó, để làm giao ước đời đời cho dòng dõi của nó. Ta cũng nhậm lời người xin cho Ích-ma-ên. Nay, ta ban phước cho người, sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều quá bội; người sẽ là tổ phụ của mười hai vị công-hầu, và ta làm cho người thành một dân lớn. Nhưng ta sẽ lập giao ước ta cùng Y-sác, độ khoảng nầy năm tới Sa-ra phải sanh cho người. Khi Đức Chúa Trời đã phán xong, thì Ngài từ Áp-ra-ham ngự lên.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Thành Tín, sẽ làm thành mọi điều mà Ngài đã phán và chúng ta thấy rõ Lẽ thật này qua Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Giăng 14:9-10: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài.

Bản King James version chép câu 10: **Believest thou not that I am in the Father, and the Father in me? the words that I speak unto you I speak not of myself: but the Father that dwelleth in me, he doeth the works.**

Có nghĩa là: *Người không tin rằng Ta ở trong Cha, và Đức Chúa Cha ở trong Ta hay sao? Các Lời mà Ta đã phán với các người đó, ấy chẳng phải Ta tự nói, nhưng ấy là Đức Chúa Cha, Đấng ngự trong Ta, chính Ngài làm các công việc (mà Ngài đã phán).*

Bây giờ chúng ta đã hiểu lý do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến cho Lê-a được sanh sản, trong khi Ra-chên (em gái của Lê-a) là người vốn được Gia-cốp thương yêu hơn, lại bị son sẻ, đó là vì loài người chúng ta vốn là công việc của Đức Giê-Hô-Va và chính Ngài sẽ làm thành công việc của Ngài, là việc tìm một dòng dõi thánh cho nước thầy tế lễ của Ngài.

Hầu như hết thảy loài người, kể cả những người đã tin Chúa, đều đã in trí rằng, vì mình là một con người, được cha mẹ mình sanh ra trên đất này và mình có quyền quyết định mọi sự cho cuộc đời mình, hoặc tin Chúa hoặc không tin Chúa, hoặc chọn được làm chức này, được làm chức kia, muốn làm công việc này hay là làm công việc kia theo ý muốn của (xác thịt) mình!

Chính Ê-va và A-đam đã từng quên mình là công việc do tay Đức Chúa Trời làm nên, vì thế cho nên họ đã tự chọn theo ý muốn của xác thịt mình, và họ đã phạm tội, chối bỏ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và hậu quả cho công việc tự quyết của họ là sự hư mất đời đời và bởi tội lỗi của A-đam và Ê-va mà tội lỗi đã vào trong loài người và sự chết đã trải trên hết thảy loài người, như chúng ta đã thấy cho tới ngày nay.

Kể từ khi tội lỗi đã vào trong loài người xác thịt, thì hết thảy loài người xác thịt đã bị cầm buộc bởi tội lỗi, nên người ta đã bị ma quỷ lừa dối mà tự cho rằng, loài người tự nhiên mà có, và nhiều người tin Chúa vẫn cho rằng, vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian nên Ngài đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để cứu chuộc họ và hết thảy người nào muốn được cứu rỗi linh hồn mình cho được sự sống đời đời thì tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ ! Rất nhiều người đã tin Chúa theo sự suy nghĩ đó và họ cho rằng, họ có quyền chọn lựa mọi sự cho cuộc sống của mình và chỉ khi nào họ gặp khó khăn, bấy giờ họ sẽ cầu xin Đức Chúa Trời giúp đỡ họ, bởi vậy nên họ không nhận được quyền phép của Lẽ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh để tái sanh tâm linh mình, và như vậy, họ đã không thật sự tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, mà chính những người đó vẫn đang làm chủ sự sống của mình vậy.

Sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về cuộc đời của mình, khi đã nhận biết Lẽ thật rồi, ông không bàn với thịt và huyết nữa, nhưng giao phó cuộc đời mình cho Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng đã cứu chuộc sự sống chúng ta và chúng ta sống đây không phải là sống cho xác thịt mình nữa, nhưng là sống cho Đấng đã cứu chuộc mình.

Rô-ma 12:1-8: Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Khi chúng ta đã tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình (cả thuộc thể và thuộc linh) thì chúng ta phải bước theo hết thảy các mạng lệnh của Ngài, chứ không phải là nghe theo lời của những người đứng giảng (mà không có Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh bảo chứng), như khi dân Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-Va giải cứu ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và khi họ đã được dẫn tới nơi đồng vắng Si-nai, thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho họ, và trong ngày đó, Đức Giê-hô-Va đã phán rất rõ cho họ biết sự sống của họ là thuộc về Ngài và họ không có một sự lựa chọn nào khác để nhờ đó mà được sự sống, dù đang lúc đó, xác thịt của họ vẫn đang sống, nhưng linh hồn họ (tức là tâm linh họ) đang ngồi trong bóng của sự chết và tâm linh của họ sẽ chết đời đời, nếu họ không vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài vậy.

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Gia-cốp đã vâng theo lời dạy của mẹ mình, là Rê-ba-ca và được cha mình là Y-sác chúc phước cho, nên người vững chí đi đến với La-ban, dù Gia-cốp chưa hề đi con đường này bao giờ và từ khi sanh ra cho tới lúc đó, Gia-cốp chưa hề được gặp mặt La-ban, cậu của mình. Khi chiều tối buông xuống, Gia-cốp không thể đi xa hơn nữa, nên người phải dừng lại nghỉ đêm tại nơi đồng vắng Lu-xơ, người đã lấy những hòn đá xếp lại làm gối đầu mình mà nằm ngủ tại nơi ấy và trong đêm đó, dù Gia-cốp không hề kêu cầu Đức Chúa Trời giúp đỡ hay là bảo vệ mình, nhưng Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng người trong chiêm bao và Ngài đã phán với Gia-cốp rằng: **Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Nay, ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì ta không bao giờ bỏ người cho đến khi ta làm xong những điều ta đã hứa cùng người.**

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Gia-cốp trong sự biết trước của Ngài, về một nước mà Ngài đã định và những người mà Ngài đã chọn theo tiêu chuẩn thánh của Ngài, như Lời Chúa đã chép trong thư của sứ đồ Phi-e-rơ và của sứ đồ Phao-lô gửi cho hết thảy những người được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời chọn:

1 Phi-e-rơ 1:1-4: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa

Jêsus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta được sanh lại, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em.

Rô-ma 8:28-30: Và, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

Vì chúng ta nhờ Lễ thật tỏ ra, nên không ngạc nhiên khi thấy Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời khiến cho Lê-a sanh con liên tiếp cho Gia-cốp và ý nghĩa của tên các con trai mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp đó, chính là thứ tự của sự phục hồi những khả năng vốn thuộc về tâm linh của loài người, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho từ trước trong sự nhân từ Ngài, là những sự mà chính Gia-cốp cũng không thể ngờ rằng mình sẽ có được, cũng như những sự mà những người tin Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này sẽ nhận được từ Đức Thánh-Linh, chứ không phải bởi sự học hỏi hay là sự khôn ngoan thông sáng của người ta mà có được.

Sáng thế ký 29:35: **Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần nầy tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì cơ ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén.**

Bản King James version chép: ³⁵And she conceived^{H2029} again^{H5750}, and bare^{H3205} a son^{H1121}: and she said^{H559}, Now^{H6471-H6258} will I praise^{H3034} the LORD^{H3068}: therefore^{H5921-H3651} she called^{H7121} his name^{H8034} Judah^{H3063}; and left^{H5975} bearing^{H3205}.

Chúng ta hãy xem Lê-a đã nói gì về con trai thứ tư, mà người đã sanh cho Gia-cốp:

Chữ **thọ thai - conceived**^{H2029} chép trong câu 35 trên, đó là chữ **הָרָתָה** - **harah**, số 2029 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhận thức được, hiểu được, thai nghén trong trí óc, giàu trí tưởng tượng, giàu trí sáng tạo, thụ thai, mang thai*;

Chữ **ngợi khen - praise**^{H3034} chép trong câu 35 trên, đó là chữ **יָדָה** - **yadah**, số 3034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để quăng, để ném, để bắn tên, để ngợi khen, để tán dương, để tạ ơn, để xưng ra*,

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **vì cơ ấy - therefore**^{H5921-H3651}, chép trong câu 35 trên, đó là chữ **עַל** - 'al, số 5921 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trên hết những sự đó, căn cứ vào những sự đã có đó, vượt hơn những sự đã có đó*;

Chữ **Giu-đa - Judah**^{H3063} chép trong câu 35 trên, đó là chữ **יְהוּדָה** - **Yehuwdah**, số 3063 ra từ chữ **יָדָה** - **yadah**, số 3034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ngợi khen, sự tán dương, sự tạ ơn, để quăng, để ném, để bắn tên, để xưng ra*,

Toàn nghĩa của câu 35 trên, theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: *Nàng (Lê-a) thụ thai nữa và sanh một con trai, và nàng nói rằng: Lần nầy tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-Hô-Va, vì trên hết những sự đã có đó, nàng đặt tên con trai đó là Giu-đa; đoạn nàng ngừng sanh sản.*

Nếu chúng ta suy nghĩ theo cách của xác thịt, thì chúng ta sẽ cho rằng, Đức Giê-Hô-Va đã tự khiến cho những sự sanh sản đó được xảy ra, hầu cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Ngài được hoàn thành và nếu quả thật là như vậy thì không lẽ Đức Giê-Hô-Va lại có sự tây vị cho Gia-cốp hay sao?

Nếu quả thực Đức Giê-Hô-Va có sự tây vị cho Gia-cốp thì tại sao Ngài lại khiến dân Y-sơ-ra-ên, tức là dòng dõi ra từ Gia-cốp, lại phải bị làm tôi mọi cho một xứ chẳng thuộc về họ tới bốn trăm ba mươi năm trong xứ Ê-díp-tô?

Nếu quả thực Đức Giê-Hô-Va có sự tây vị cho Gia-cốp, thì tại sao Ngài lại để cho dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù cho ngoại bang, khi họ không vâng theo tiếng phán của Ngài và không tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài?

Chúng ta hãy nhìn vào Lời Chúa chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ về chữ **thọ thai - conceived**^{H2029} và **thọ thai nữa - conceived**^{H2029} **again**^{H5750}, được chép trong các câu 32, 33, 34 và câu 35:

Các chữ **thụ thai - conceived**^{H2029} đã chép trên, đều cùng một chữ **הָרָה** - **harah**, số 2029 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **nhận thức được, hiểu được, thai nghén trong trí óc, giàu trí tưởng tượng, giàu trí sáng tạo, thụ thai, mang thai;**

Chúng ta cần nhớ rõ một Lẽ thật mà chúng ta đã học, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban giá cứu chuộc cho người nào đã tin và hiểu được sự công bình, sự ngay thẳng, là tiêu chuẩn mà chính tâm linh của loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, trước khi người ta được sanh ra trong thân thể xác thịt ở trên trái đất này, như đã được chép trong sách Gióp đoạn 33 mà chúng ta đã được học, đó là:

Gióp 33:23-26: **Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, (If there be a messenger with him, an interpreter, one among a thousand, to shew unto man his uprightness:) ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.**

Tự Lê-a không thể sanh con cho Gia-cốp, cũng một lẽ đó, tự tâm linh của người ta không thể sanh bông trái theo tiêu chuẩn của Nước Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng:

Ma-thi-ơ 7:15-21: **Hãy coi chừng tiên tri giả, là những kẻ mang lối chiên đến cùng các người, song bề trong thật là muông sói hay cắn xé. Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê? Vậy, hễ cây nào tốt thì sanh trái tốt; nhưng cây nào xấu thì sanh trái xấu. Cây tốt chẳng sanh được trái xấu, mà cây xấu cũng chẳng sanh được trái tốt. Hễ cây nào chẳng sanh trái tốt, thì phải đốn mà chum đi. Ấy vậy, các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Chẳng phải hễ những kẻ nói cùng ta rằng: Lạy Chúa, lạy Chúa, thì đều được vào nước thiên đàng đâu; nhưng chỉ kẻ làm theo ý muốn của Cha ta ở trên trời mà thôi.**

Lu-ca 6:43-45: **Cây sanh trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái tốt không phải là cây xấu; vì hễ xem trái thì biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước. Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra.**

La-ban đã gả hai con gái của mình, là Lê-a và Ra-chên, cùng với hai đầy tớ gái, là Xin-ba và Bi-la theo hầu hai con gái mình, cho Gia-cốp, ấy là bóng về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, đối với những người tin Chúa khao khát được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, đã đến với Ngài và những sự ban cho đó là thuộc về thần linh, chứ không phải thuộc về xác thịt.

Lê-a là bóng về Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh. Để Gia-cốp (bóng về những người tin Chúa khao khát được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời) có thể thấy được những sự đẹp đẽ thật cùng giá trị của Lê-a và giá trị thật của Ra-chên, thì La-ban đã cắt cử hai đầy tớ gái là Xinh-ba theo hầu Lê-a và Bi-la theo hầu Ra-chên, đó là bóng về các ân tứ (khả năng) thuộc linh, giúp cho tâm linh của những người tin Chúa thấy được những sự mầu nhiệm (vốn đã được giấu kín khỏi sự hiểu biết của xác thịt loài người), mà chữ **thụ thai - conceived**^{H2029} đã chép đó là bóng.

Khi một người nữ thụ thai, nghĩa là tử cung (là nơi mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên cho người nữ và ban cho khả năng tiếp nhận và sanh sản con cái cho người chồng) của người ấy đã tiếp nhận hạt giống từ người nam mình truyền sang, là bóng về những sự mà tâm linh của người tin Chúa đã **nhận thức được, đã hiểu được, đã thai nghén trong trí óc, giàu trí tưởng tượng, giàu trí sáng tạo** từ những sự họ được dạy dỗ bởi Đức Thánh-Linh, mà sự sanh con (bông trái) thuộc linh này được tỏ ra qua các hành động, việc làm (của thân thể) người tin Chúa đó, mà người ta có thể thấy được và biết được. Hãy nhớ rằng, khi Lê-a sanh các con cho Gia-cốp, thì Gia-cốp vẫn đang ở với La-ban theo giao ước đã được thoả thuận giữa La-ban với Gia-cốp.

Chúng ta có thể thấy Lẽ thật về sự sanh các bông trái thuộc linh này qua thư tín của sứ đồ Phao-lô, gửi cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ tại thành phố Ê-phê-sô.

Ê-phê-sô 4:4-13: **Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trồng cấy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa**

Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người nầy làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.

Khi Lê-a sanh Lê-vi, con trai thứ ba cho Gia-cốp, Lê-a đã nói rằng: “*Lần này chồng tôi sẽ kết hiệp với tôi; Vì tôi đã sanh cho chàng ba con trai, trên hết những sự đó (căn cứ vào những sự đã có đó, vượt hơn những sự đó) nên con trai (thứ ba) này được gọi là Lê-vi.*”

Khi Lê-a sanh con trai thứ tư cho Gia-cốp, người đã nói rằng: “*Lần này tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-Hô-Va, vì trên hết những sự đã có, nàng đặt tên con trai đó là Giu-đa;*”

Chúng ta có thể thấy giá trị mỗi lần một con trai được sanh cho Gia-cốp, đều được chép xuống và tỏ ra theo thứ tự về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh đối với tâm linh của người tin Chúa, bắt đầu từ sự nhìn thấy (Ru-bên), kế đến là sự nghe thấy (Si-mê-ôn), kế đến là sự dính dứ, sự bám chặt lấy, là hành động của đức tin (Lê-vi), như một sự được sanh ra, được lớn lên, được tăng trưởng của tâm linh người tin Chúa được sự sống lại bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật.

Khi bông trái thứ tư (Giu-đa) được sanh ra, Lời Chúa đã tỏ ra rằng, vượt cao trên những sự đã được ban cho, đó là sự tâm linh người tin Chúa có thể ngợi khen, có thể ca tụng Danh Chúa, có thể cảm tạ ơn Chúa, có thể tôn cao Lời Chúa và đặc biệt nữa, là điều mà ít người tin Chúa đã nhận biết giá trị quan trọng của ơn này, đó là sự ăn năn xưng tội lỗi mình ra ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Ăn năn xưng tội là một đặc ân, chứ không phải là sự hiểu biết của loài người khiến người ta biết nhận tội mình và lìa bỏ tội lỗi đó, vì đây là một quyền năng đặc biệt đã được giấu kín trong Đức Chúa Trời, mà trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, ơn này đã được giấu khỏi văn tự.

Khi Kinh-Thánh chép về các Thần của Đức Giê-Hô-Va ngự trên Đức Chúa Jêsus Christ, người ta không thấy chép đến Thần ăn năn, mà chỉ chép đến sáu Thần của Đức Giê-Hô-Va mà thôi.

Ê-sai 11:1-4: **Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần Khôn ngoan và Thông sáng, thần Mưu toan và Mạnh sức, thần Hiểu biết và Kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc và Ngài đã phục sinh và trở về với Đức Chúa Cha nơi thiên đàng và khi Đức Thánh-Linh đã đến theo kế hoạch đã định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, để lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban thần ăn năn cho hết thảy những người nào tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà tiếp nhận sự cứu chuộc của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Công vụ các sứ đồ 11:1-18: **Các sứ đồ và anh em ở xứ Giu-đê nghe tin người ngoại cũng đã nhận lấy đạo Đức Chúa Trời. Khi Phi-e-rô đã trở lên thành Giê-ru-sa-lem, có người tín đồ vốn chịu phép cắt bì trách móc người, rằng: Người đã vào nhà kẻ chưa chịu phép cắt-bì, và ăn chung với họ! Nhưng Phi-e-rô đem mọi sự đã qua thuật cho họ theo thứ tự và từng điều, rằng: Ta đang cầu nguyện trong thành Gióp-bê, lúc đó ta bị ngất trí đi, thấy sự hiện thấy: có vật gì giống như cái khăn lớn, níu bốn chéo lên, từ trên trời sa xuống đến tận ta. Ta xem xét kỹ càng, thấy trong đó có các loài thú bốn cẳng trên đất, các thú rừng, các côn trùng và các loài chim trên trời. Ta lại nghe có tiếng phán rằng: Hỡi Phi-e-rô, hãy chớ dậy, giết thịt và ăn. Ta thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì không bao giờ có vật chi dơ dáy hay chẳng sạch vào miệng tôi đâu. Tiếng từ trời phán cùng ta lần thứ hai mà rằng: Chớ coi điều Chúa đã làm cho tinh sạch như là dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần, đoạn, thay thấy đều thâu lại lên trời. Kìa, cũng một lúc đó,**

ba người ở thành Sê-sa-rê chịu sai đến cùng ta, đã tới tận cửa nhà ta ở. Đức Thánh Linh truyền cho ta phải đi với ba người ấy, đừng nghỉ ngơi gì. Này, sáu người anh em đây đồng đi với ta, và chúng ta đều vào trong nhà Cọt-nây. Người này thuật lại cho ta thể nào tại nhà mình đã thấy một thiên sứ hiện đến và phán rằng: Hãy sai tới thành Gióp-bê, mời Si-môn cũng gọi là Phi-e-rơ đến đây. Người ấy sẽ nói cho người những lời, mà nhờ đó, người và cả nhà mình sẽ được cứu rỗi. Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh giáng trên họ, cũng như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta. Ta bèn nhớ lại lời Chúa đã truyền rằng: Giảng đã làm phép báp-tem bằng nước; nhưng các người sẽ chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh Linh. Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, thì ta là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được? Tín đồ nghe bấy nhiêu lời xong, đều thỏa thuận và ngợi khen Đức Chúa Trời, rằng: Vậy Đức Chúa Trời cũng đã ban sự ăn năn cho người ngoại để họ được sự sống!

Rô-ma 2:1-11: Vậy, hỡi người kia, người là ai mặc lòng, hễ đoán xét kẻ khác thì không thể chữa mình được; vì trong khi đoán xét họ, người cũng lên án cho chính mình người nữa, bởi người đoán xét họ, mà cũng làm các việc như họ. Vả, chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với kẻ làm những việc như thế, là hiệp với lẽ thật. Hỡi người đoán xét kẻ phạm những việc dượng ấy mà mình cũng phạm kia, vậy người tưởng rằng chính mình người sẽ tránh khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời sao? Hay là người khinh để sự dư dật của lòng nhân từ, nhịn nhục, khoan dung Ngài, mà không nhận biết lòng nhân từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn sao? Bởi lòng người cứng cỏi, không ăn năn, thì tự chấp chứa cho mình sự giận về ngày thanh nộ, khi sẽ hiện ra sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, là Đấng sẽ trả lại cho mỗi người tùy theo công việc họ làm: ai bền lòng làm lành, tìm sự vinh hiển, sự tôn trọng và sự chẳng hề chết, thì báo cho sự sống đời đời; còn ai có lòng chống trả, không vâng phục lẽ thật, mà vâng phục sự không công bình, thì báo cho họ sự giận và cơn thanh nộ. Sự hoạn nạn khôn khó giáng cho mọi người làm ác, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc; nhưng vinh hiển, tôn trọng, cùng sự bình an cho mọi người làm lành, trước cho người Giu-đa, sau cho người Gờ-réc. Vì trước mặt Đức Chúa Trời, chẳng vị nể ai đâu.

Rất ít người tin Chúa nhận biết lẽ thật về sự ăn năn, vì đó là công việc của Đức Thánh-Linh, vì Đức Thánh-Linh chính là Đấng đã tạo nên loài người chúng ta theo ảnh tượng của Ngài, vì Ngài Thần Linh Thánh Khiết, nên Kinh-Thánh chép về Ngài là Thần Đức Giê-Hô-Va, hoặc Thần của Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép về Đức Thánh-Linh và loài người được sanh bởi Ngài và Đức Chúa Jê-sus Christ cũng đã phán Đức Thánh-Linh là Đức Chúa Trời như sau:

Giăng 1:11-13: Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 3:5-6: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần.

Giăng 4:24: Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Bây giờ chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời đã dùng Thần của Ngài để ban các ơn cho loài người và Đức Thánh-Linh đã khiến người ta ăn năn tội lỗi của họ như thế nào, hầu cho chúng ta biết rằng, khả năng ăn năn là một đặc ân mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đã vì sự thương xót của Ngài, mà ban sự chuộc cho loài người và sự ăn năn đó là không thể thiếu trong sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

1 Cô-rinh-tô 2:10-16: Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn

ngoan của loài người đã dạy dỗ, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng để giải bày sự thiêng liêng. Và, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự dồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách thiêng liêng. Nhưng người có tánh thiêng liêng xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, đặng dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ.

Bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch không chính xác, một số từ đã dịch theo văn học, không theo ngôn ngữ của Kinh-Thánh nên có phần tối nghĩa, khiến người ta hiểu sai giá trị của Lời Chúa.

Bản King James version chép: ¹⁰ **But God** ^{G2316} **hath revealed** ^{G601} **them unto us by his Spirit** ^{G4151} **: for the Spirit** ^{G4151} **searcheth** ^{G2045} **all** ^{G3956} **things, yea** ^{G2532} **, the deep** ^{G899} **things of God** ^{G2316} **. 11 For what** ^{G5101} **man** ^{G444} **knoweth** ^{G1492} **the things of a man** ^{G444} **, save** ^{G1508} **the spirit** ^{G4151} **of man** ^{G444} **which** ^{G3588} **is in him? even** ^{G2532} **so** ^{G3779} **the things of God** ^{G2316} **knoweth** ^{G1492} **no** ^{G3762} **man** ^{G3762} **, but the Spirit** ^{G4151} **of God** ^{G2316} **. 12 Now** ^{G1161} **we have received** ^{G2983} **, not the spirit** ^{G4151} **of the world** ^{G2889} **, but the spirit** ^{G4151} **which** ^{G3588} **is of God** ^{G2316} **; that we might know** ^{G1492} **the things that are freely given** ^{G5483} **to us of God** ^{G2316} **. 13 Which** ^{G3739} **things also** ^{G2532} **we speak** ^{G2980} **, not in the words** ^{G3056} **which man's** ^{G442} **wisdom** ^{G4678} **teacheth** ^{G1318} **, but which the Holy** ^{G40} **Ghost** ^{G4151} **teacheth** ^{G1318} **; comparing** ^{G4793} **spiritual** ^{G4152} **things with spiritual** ^{G4152} **. 14 But the natural** ^{G5591} **man** ^{G444} **receiveth** ^{G1209} **not the things of the Spirit** ^{G4151} **of God** ^{G2316} **: for they are foolishness** ^{G3472} **unto him: neither** ^{G2532-G3756} **can** ^{G1410} **he know** ^{G1097} **them, because** ^{G3754} **they are spiritually** ^{G4153} **discerned** ^{G350} **. 15 But he that is spiritual** ^{G4152} **judgeth** ^{G350} **all** ^{G3956} **things, yet** ^{G1161} **he himself** ^{G846} **is judged** ^{G350} **of no** ^{G3762} **man** ^{G3762} **. 16 For who** ^{G5101} **hath known** ^{G1097} **the mind** ^{G3563} **of the Lord** ^{G2962} **, that he may instruct** ^{G4822} **him? But we have** ^{G2192} **the mind** ^{G3563} **of Christ** ^{G5547} **.**

Có nghĩa là: *Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Thánh-Linh của Ngài để tỏ những sự đó ra cho chúng ta: Vì Đức Thánh-Linh dò xét hết thấy mọi sự, phải, cả những sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Nếu chẳng bởi thần linh ở trong lòng người thì ai có thể biết những sự ở trong lòng người? Cũng một lẽ đó, không ai biết những sự của Đức Chúa Trời, nhưng Thánh-Linh biết những sự của Đức Chúa Trời. Chúng ta đã chẳng nhận lấy thần của thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh-Linh của Đức Chúa Trời; nhờ đó mà chúng ta nhận biết các ơn mà chúng ta đã nhận lãnh cách tự do sự ban cho của Đức Chúa Trời. Những ơn mà chúng ta đã nói đó không phải là các lời khôn ngoan của loài người dạy dỗ, nhưng bởi Đức Thánh-Linh đã dạy; dùng những sự thuộc linh để giải bày những sự thuộc linh. Nhưng người xác thịt không thể hiểu được những sự của Thánh-Linh của Đức Chúa Trời: vì những người đó coi những sự thuộc linh đó là sự ngu dại, và không thể hiểu được, bởi vì những sự đó phải được nhận biết cách thuộc linh. Nhưng người thuộc linh xem xét mọi sự và chính mình người ấy không bị ai xét đoán. Vì ai có thể hiểu biết sự tri thức của Chúa, để có thể dạy dỗ Ngài? Nhưng chúng ta có sự hiểu biết của Đấng Christ.*

Đức Thánh-Linh biết rõ mọi sự ở trong lòng và trong trí tưởng của người ta, vì thế cho nên khi Ngài đến, thì Ngài sẽ cáo trách tội lỗi hết thấy những người trong thế gian này, còn với những người có lòng tìm kiếm Ngài và muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình, thì Đức Thánh-Linh sẽ cáo trách những tội lỗi kín giấu ở trong lòng họ và nếu những người đó nhận biết tội lỗi mình, thì Đức Thánh-Linh sẽ ban sự ăn năn cho họ, bấy giờ họ mới có thể ăn năn tội lỗi, để được sự tha thứ, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 16:7-15: **Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Bây giờ chúng ta có thể hiểu lý do tại sao Lê-a lại nói rằng: *“Lần này tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-Hô-Va, vì trên hết những sự đã có, nàng đặt tên con trai đó là Giu-đa;”*

Như chúng ta đã biết ý nghĩa của chữ **Giu-đa - Judah**^{H3063} - יְהוּדָה, trong tiếng Hê-bơ-rơ, và chúng ta cũng biết được giá trị thật của việc, khi tâm linh của người tin Chúa biết sử dụng môi miệng của mình để **ngợi khen Danh Chúa, để tán dương Danh Chúa, để ca tụng Danh Chúa, để dâng sự tạ ơn lên Đức Chúa Trời, để công bố Lời Đức Chúa Trời, để rao giảng Lời Đức Chúa Trời, để xưng ra hết thảy những sự vi phạm của mình, hầu cho tội lỗi được bôi xóa.**

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về quyền năng của môi miệng, khi người ta sử dụng khả năng công bố Lời Chúa, cũng như sự tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Rô-ma 10:5-13: **Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách nầy: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu.**

Bản King James version chép câu 9 đến câu 12 như sau: ⁹That if^{G1437} thou shalt confess^{G3670} with thy mouth^{G4750} the Lord^{G2962} Jesus^{G2424}, and shalt believe^{G4100} in thine^{G4675} heart^{G2588} that God^{G2316} hath raised^{G1453} him from the dead^{G3498}, thou shalt be saved^{G4982}. ¹⁰For with the heart^{G2588} man believeth^{G4100} unto righteousness^{G1343}; and with the mouth^{G4750} confession^{G3670} is made^{G3670} unto salvation^{G4991}. ¹¹For the scripture^{G1124} saith^{G3004}, Whosoever^{G3956-G3588} believeth^{G4100} on^{G1909} him shall not be ashamed^{G2617}. ¹²For there is no^{G3756} difference^{G1293} between the Jew^{G2453} and the Greek^{G1672}: for the same^{G846} Lord^{G2962} over all^{G3956} is rich^{G4147} unto all^{G3956} that call^{G1941} upon him. ¹³For whosoever^{G3956-G3739-G302} shall call^{G1941} upon the name^{G3686} of the Lord^{G2962} shall be saved^{G4982}.

Có nghĩa là: **Vậy, nếu miệng của người xưng Danh Chúa Jê-sus ra và lòng của người tin rằng: Đức Chúa Trời đã khiến Ngài (Đức Chúa Jê-sus) sống lại từ sự chết, thì người sẽ được cứu. Vì sự tin ở trong lòng mà người được xưng công bình, còn miệng người xưng (Danh Ngài) ra khiến người được cứu rỗi. Vì Lời Chúa (Kinh-Thánh) đã chép rằng, hễ người nào tin cậy nơi Ngài (Đức Chúa Jê-sus Christ) sẽ không bị hổ thẹn. Tại đây không có sự phân biệt giữa người Giu-đa với người Hy-lạp (Greek): vì hết thảy mọi người có chung một Chúa, đầy ơn cho mọi người nào kêu cầu đến Ngài. Vì hễ người nào kêu cầu đến Danh Chúa thì sẽ được cứu.**

Chữ **xưng - confess**^{G3670} chép trong các câu trên, mang ý nghĩa có trong chữ **Giu-đa** của tiếng Hê-bơ-rơ.

Phần nhiều người tin Chúa đã lý luận rằng, vì Lời Chúa (theo bản tiếng Việt chép) có chép rằng hễ ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu rỗi! Nên họ tin rằng, **bất luận người nào đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ, thì linh hồn người ấy đã nhận được sự cứu rỗi!** Giải nghĩa Lời Chúa theo kiểu này, là cố tình bắt ép ngôn ngữ phải chiều theo ý người ta hiểu, chứ không phải là sự tin một cách thuyết phục, một cách chắc chắn theo như nguyên văn Lời Chúa đã phán.

Nguyên văn của tiếng Hy-lạp (gốc của phần Kinh-Thánh Tân-ước) thì chữ mà bản tiếng Việt là **kêu cầu - call upon** và **call upon the name** được chép trong câu 12 và câu 13 trên, được chép rõ, **không phải là sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống người ta**, mà là **sự công bố uy quyền, bôn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời**, vì Danh Đức Chúa Jê-sus được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

Tại đây, Lời Chúa nói rõ về trách nhiệm của một người tin Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, rằng: **bất luận điều gì mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy và được chép xuống, thì người ấy sẽ vâng giữ và làm theo**, thì người đó sẽ nhận được điều mà Đức Chúa Jê-sus đã phán hứa. Hãy nhớ rằng thư tín này của sứ đồ Phao-lô gửi cho Hội-Thánh tại thành Rô-ma, là nơi đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Mác 16:14-20: Sau nữa, Ngài hiện ra cho mười một sứ đồ đang khi ngồi ăn, mà quở trách về sự không tin và lòng cứng cổ, vì chẳng tin những kẻ từng thấy Ngài đã sống lại. Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.** Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cập theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.

Nếu chúng ta đã biết bông trái thuộc linh, tức là bông trái thuộc về tâm linh của người tin Chúa được tái sanh, là kết quả của Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, được tỏ ra trên những người kính sợ Chúa và yêu mến Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, thì chúng ta cũng biết giá trị quan trọng của từng bông trái mà tâm linh của người tin Chúa được phục hồi bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, thì sự *nhìn thấy* (Ru-bên), sự *nghe thấy* (Si-mê-ôn), sự *dính dứu*, là bông trái của đức tin (Lê-vi) và bông trái rất quan trọng nữa trong những bông trái đầu tiên của người tin Chúa khi được tái sanh, đó là sự *ngợi khen Danh Chúa* (Giu-đa), vì đó là những tiêu chuẩn thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài được phục hồi, vì từ các bông trái này, mà sức sống của tâm linh người tin Chúa sẽ như một nền thờ cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được khởi công xây dựng trên một cái **nền bền vững** vậy.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va phán gì về các ơn mà chúng ta vừa đề cập, liên quan đến bốn con trai đầu tiên mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp.

Ê-sai 12:1-6: Trong ngày đó, người sẽ nói rằng: **Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi cảm tạ Chúa; vì Chúa vốn giận tôi, nhưng cơn giận Chúa đã lánh khỏi, và Chúa yên ủi tôi. Nay, Đức Chúa Trời là sự cứu rỗi tôi; tôi sẽ tin cậy và không sợ hãi. Vì Đức Giê-hô-va, chính Đức Giê-hô-va, là sức mạnh của tôi, lời ca tụng của tôi; Ngài đã nên sự cứu rỗi tôi. Vậy nên các người sẽ vui vẻ mà múc nước nơi các nguồn sự cứu; và trong ngày đó các người sẽ nói rằng: Hãy cảm tạ Đức Giê-hô-va; hãy kêu cầu danh Ngài; hãy rao mọi việc của Ngài ra trong các dân tộc! Hãy xưng danh Ngài là tôn trọng! Hãy ca tụng Đức Giê-hô-va, vì Ngài đã làm những công việc rục rờ: nên phô cho thế gian đều biết! Hỡi dân cư Si-ôn, hãy kêu lên to tiếng! Vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên là tôn trọng giữa người.**

Nếu chúng ta nhìn kỹ vào bốn khả năng đầu tiên của tâm linh người tin Chúa được phục hồi đó, chúng ta sẽ thấy sự mưu luận cùng sự khôn ngoan của Đức Giê-Hô-Va là không thể dò, vượt trên hết thảy sức trí tưởng của loài người chúng ta, như Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **“Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu.”** (Ê-sai 55:8-9)

Khả năng thuộc linh đầu tiên phải được phục hồi cho một tâm linh được sống lại, đó là sự *nhìn thấy* (Ru-bên), tiếp đến là sự *nghe thấy* (Si-mê-ôn), tiếp đến là đức tin khiến cho tâm linh đó là *dính dứu*, *bám chặt lấy* (Lê-vi) và khả năng thứ tư rất quan trọng, đó là sự *ngợi khen*, là *cánh tay thuộc linh* (Giu-đa), là môi miệng thuộc linh của người tin Chúa được phục hồi quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, được tôn cao Danh Chúa, được tôn cao Lời Đức Chúa Trời, được ngợi khen, được dâng của tế lễ tạ ơn Đức Chúa Trời và được quyền thông công với Đức Chúa Trời và được quyền dâng của lễ chuộc tội cho chính mình, là ý nghĩa của chữ **Giu-đa** trong tiếng Hê-bơ-rơ.

Con mắt, cái tai, đức tin cùng môi miệng thuộc linh của người tin Chúa được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời, là bốn bước quan trọng nhất của một tâm linh được sống lại ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 50:23: **Kẻ nào dâng sự cảm tạ làm của lễ, tôn vinh ta; Còn người nào đi theo đường ngay thẳng, Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.**

Chúng ta không ngạc nhiên khi Lê-a đã nói về lý do người đặt tên con trai thứ tư mà người đã sanh cho Gia-cốp đó là Giu-đa: **“Lần này tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-Hô-Va, vì trên hết những sự đã có, nàng đặt tên con trai đó là Giu-đa;”**

Khi nói đến Lê-a (là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật) thì lời mà Lê-a đã nói đó cũng là lời Đức Thánh-Linh đã cậy môi miệng của người mà nói ra điều Đức Thánh-Linh muốn cho tâm linh của loài người được phục hồi lại trong sự cứu chuộc trọn vẹn của Ngài, vì những lẽ thật này phải được

rao giảng ra cho hết thấy mọi người tin Chúa được biết, vì đức tin đến bởi sự người ta nghe, là khi người ta được nghe Lời của Đấng Christ được rao giảng, như có chép:

Rô-ma 10:17: Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ được rao giảng.

Chúng ta cần nhận biết rằng, sự cứu chuộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho loài người, chưa thể hoàn thành khi người tin Chúa quỳ gối cầu nguyện xin tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, nhưng là một quá trình bắt đầu kể từ khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, cho đến khi tâm linh người ấy được đón về thiên đàng (trong mọi hoàn cảnh).

Ngay khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì kể từ giây phút đó, sự thử thách theo tiêu chuẩn của Luật pháp bắt đầu được thực nghiệm trên người đó. Khi Đức Giê-hô-va giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô thế nào, thì cho đến khi tận thế, đường lối của Ngài đối với mọi người kêu cầu đến Danh Ngài, để được sự cứu chuộc sự sống mình cũng vậy, không thay đổi, đó là Đức Giê-hô-va sẽ cho người ta được thấy quyền phép của Ngài, được nghe tiếng của Ngài, bấy giờ, Đức Giê-hô-va sẽ đoán xét họ tùy theo các công việc của người ta làm ra đối với các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, cùng các lời mà Ngài đã nghe miệng người ta nói ra, mà xét đoán họ, hoặc để giải cứu, hoặc để chữa lành, hoặc để ban phước hoặc để sửa phạt họ.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô Ký 20:18-25: Và, cả dân sự nghe sấm vang, tiếng kèn thổi, thấy chớp nhoáng, núi ra khói, thì run rẩy và đứng cách tận xa. Dân sự bèn nói cùng Môi-se rằng: Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chẳng. Môi-se đáp rằng: Đừng sợ chi, vì Đức Chúa Trời giáng lâm đặng thử các người, hầu cho sự kính sợ Ngài ở trước mặt các người, cho các người không phạm tội. Vậy, dân sự đứng cách tận xa, còn Môi-se đến gần đám mây đen kịt có Đức Chúa Trời ngự ở trong. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Người hãy nói cho dân Y-sơ-ra-ên như vậy: Các người đã thấy ta từ trên trời phán xuống cùng; vậy, chớ đúc tượng thần bằng bạc hay bằng vàng mà sánh với ta. Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phạm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó. Nếu người lập cho ta một bàn thờ bằng đá, chớ dùng đá chạm, vì nếu người dùng đồ để chạm thì sẽ làm đá đó ra ô uế.

Dân Số Ký 14:28-30: Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống ta mà thể, ta sẽ đãi các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng nầy. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thấy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã lầm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rõ về độ tuổi của dân Y-sơ-ra-ên phải chịu trách nhiệm trước Luật pháp của Ngài, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì không phải là từ hai mươi tuổi trở lên thì người ta mới phải chịu trách nhiệm mọi công việc của mình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời như văn tự đã chép, nhưng nói về khả năng nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời theo tình trạng thuộc linh của mọi người tin Chúa, trước Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, mà con số hai là biểu tượng về hai con người, một thuộc về đất (là thân thể xác thịt), một thuộc về trời (là thân thể thuộc linh) mà số mười là con số trách nhiệm của mỗi thân thể phải đối diện với tiêu chuẩn của Lời Đức Chúa Trời, mà chính Đức Thánh-Linh biết rõ tình trạng thuộc linh trong lòng và theo trí hiểu của mỗi người đối với Lời Đức Chúa Trời mà người ấy đã được nghe và được biết.

Khi nói đến **Giu-đa - Judah**^{H3063} - יְהוּדָה, trong ý nghĩa đầy đủ cả gốc và ngọn trong tiếng Hê-bơ-rơ, chúng ta có thể thấy hình ảnh của môi miệng được sử dụng để *ngợi khen Danh Chúa, để tán dương Danh Chúa, để ca tụng Danh Chúa, để dâng sự tạ ơn Đức Chúa Trời, để công bố Lời Chúa, để rao giảng Lời Đức Chúa Trời, để xưng ra hết thảy những sự vi phạm của mình, hầu cho tội lỗi được bôi xóa; Để quăng, để ném, để bắn tên.*

Môi miệng của người ta có quyền năng như cánh tay vậy, vì nếu trong thuộc thể, người ta dùng tay để làm mọi thứ công việc, hoặc để cầm khí giới chiến như gươm, cung tên, giáo, mác, thuẫn, hoặc trong công việc nhà nông, người ta dùng tay để cày, bừa, gieo hạt giống, gặt hái, làm mọi thứ công việc khác trong cuộc sống của loài người, thì trong thuộc linh, môi miệng của người tin Chúa cũng làm công việc giống như vậy, vì trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà các tội tớ của Chúa sẽ công bố Lời của Đức Chúa Trời, là Lời được ví là *gươm hai lưỡi*, là *hột giống không hề hư nát*, là *quyền phép*, là *hương thơm* để dâng lên cho Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 149:1-9: **Ha-lê-lu-gia! Hãy hát xướng cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới! Hãy hát ngợi khen Ngài trong hội các thánh Ngài. Nguyện Y-sơ-ra-ên mừng rỡ nơi Đấng đã dựng nên mình; Nguyện con cái Si-ôn vui vẻ nơi Vua mình. Nguyện chúng nó nhảy múa mà ngợi khen danh Ngài, dùng trống cơm và đàn cầm mà hát ngợi khen Ngài! Vì Đức Giê-hô-va đẹp lòng dân sự Ngài; Ngài lấy sự cứu rỗi trang sức cho người khiêm nhường. Nguyện các thánh Ngài mừng rỡ về sự vinh hiển, hát vui vẻ tại trên giường mình! Sự ngợi khen Đức Chúa Trời ở trong miệng họ, thanh gươm hai lưỡi bén ở trong tay họ, đặt báo thù các nước, hành phạt các dân; Đặt trói các vua chúng nó bằng xiềng, và đóng trướng các tước vị chúng nó. Để thi hành cho chúng nó sự án đã chép. Các thánh Ngài được vinh hiển ấy. Ha-lê-lu-gia!**

Ê-phê-sô 6:10-20: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ. Cũng hãy vì tôi mà cầu nguyện, để khi tôi mở miệng ra, Chúa ban cho tôi tự do mọi bề, bày tỏ lẽ mầu nhiệm của đạo Tin Lành, mà tôi vì đạo ấy làm sứ giả ở trong vòng xiềng xích, hầu cho tôi nói cách dạn dĩ như tôi phải nói.**

Ma-thi-ơ 13:1-23: **Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, e khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hối cải lại, và ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe**

nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.

Sự phục hồi uy quyền cho môi miệng của loài người là một công việc rất quan trọng, vì sự chết đã vào trong loài người qua sự vi phạm của môi miệng của Ê-va và của A-đam, khi họ ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Tại điểm này, theo xác thịt thì môi miệng của loài người ăn trái cấm, nhưng trong ý nghĩa thuộc linh thì chữ ăn - אכל - akal, số 0398 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ăn, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, nhìn chòng chọc như nuốt lấy*.

Toàn bộ Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đều có giá trị tùy theo hoàn cảnh và tình trạng thuộc thể và thuộc linh mà được ví là con đường dẫn loài người đến sự cứu chuộc, là đồng cỏ xanh, là mé nước bình tịnh, là bánh và nước hằng sống, còn loài người thì được ví là chiên của Đức Chúa Trời.

Khi Lucifer (Sa-tan) dùng môi miệng của hắn để dụ dỗ, lừa dối các thiên sứ đã không để cho sự kính sợ Đức Giê-hô-va cai trị ở trong lòng mình, mà ngả theo hắn (Lucifer) để toan lập nên một vương quốc giống như Đức Chúa Trời, mà Lời Chúa gọi hành vi đó là **sự buôn bán không công bình**, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đuổi Lucifer (Sa-tan) cùng với số thiên sứ phản loạn đó ra khỏi thiên đàng của Đức Chúa Trời và Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tước bỏ danh hiệu thiên sứ của các tạo vật đó, thay vào đó, Giê-hô-va Đức Chúa Trời gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan và số phận của chúng đã được định đoạt, đó là nơi hoả ngục đời đời.

Bởi tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và loài người bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời và loài người không được thông công với Đức Chúa Trời, như trước khi A-đam phạm tội nữa.

Ma quỷ biết tác dụng hoặc tích cực, hoặc tiêu cực của lời nói, nên chúng luôn tìm mọi cách để khiến cho loài người vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời thông qua các lời mà người ta sẽ nói ra. Ma quỷ đã khiến cho Dân Y-sơ-ra-ên lầm bầm oán trách Đức Giê-hô-va, khi mười trong số mười hai thám tử của dân Y-sơ-ra-ên được Môi-se sai đi do thám xứ Ca-na-an trở về, có phao phản, nghịch lại mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về xứ Ca-na-an và bởi cơ những lời lầm bầm đó mà Đức Giê-hô-va giáng tai họa trên họ.

Dân số ký 14:1-45: Cả hội chúng bèn cất tiếng la lên, và dân sự khóc lóc trong đêm đó. Hết thảy dân Y-sơ-ra-ên lầm bầm cùng Môi-se và A-rôn; cả hội chúng nói cùng hai người rằng: Chớ chi chúng tôi đã chết trong xứ Ê-díp-tô, hay là đã chết trong đồng vắng này! Vì cơ nào Đức Giê-hô-va dẫn chúng tôi vào xứ này đặng bị gươm mà ngã? Vợ và con nhỏ chúng tôi sẽ bị làm một miếng mồi. Về phần chúng tôi, há chẳng khá trở về xứ Ê-díp-tô hơn sao? Rồi dân sự nói với nhau rằng: Chúng ta hãy lập lên một quan trưởng, và trở về xứ Ê-díp-tô đi. Môi-se và A-rôn bèn sắp mình xuống trước mặt cả hội dân Y-sơ-ra-ên. Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, là hai người trong bọn đi do thám xứ, bèn xé quần áo mình. Hai người nói cùng cả hội dân Y-sơ-ra-ên rằng: Xứ mà chúng tôi đã đi khắp đặng do thám thật là một xứ rất tốt; nếu Đức Giê-hô-va đẹp lòng cùng chúng ta, ắt sẽ đem chúng ta vào xứ này mà ban cho; ấy là một xứ đượm sữa và mật. Chỉ các người chớ dấy loạn cùng Đức Giê-hô-va, và đừng sợ dân của xứ, vì dân đó sẽ là đồ nuôi chúng ta, bóng che chở họ đã rút đi khỏi họ rồi, và Đức Giê-hô-va ở cùng ta. Chớ sợ chi. Bấy giờ cả hội chúng nói ném đá hai người này, nhưng sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trên hội mạc, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Dân này khinh ta và không tin ta cho đến chừng nào, mặc dầu các phép lạ ta làm giữa chúng nó? Ta sẽ giáng cho dân sự này dịch lệ và tiêu diệt phần cơ nghiệp của nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn hơn và mạnh hơn nó. Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Dân Ê-díp-tô có hay rằng Chúa cậy quyền năng Chúa đem dân này ra khỏi họ; và có thuật điều đó cho dân xứ này. Ôi Đức Giê-hô-va! người ta biết rằng Chúa ngự giữa dân này, Chúa hiện ra cho mắt chúng thấy, trụ mây Chúa ở trên dân này, và Chúa đi trước, ban ngày trong một trụ mây, ban đêm trong một trụ lửa. Nếu Chúa giết hết dân này như thể giết một người, thì các nước đã nghe nói về Chúa sẽ nói rằng: Đức Giê-hô-va không thể dẫn dân này

vào xứ mà Ngài đã thề ban cho; bởi cơ đó, Ngài giết chết chúng nó trong đồng vắng. Và, bây giờ, tôi xin quyền năng của Chúa hiện ra cách oai nghiêm như Chúa đã nói rằng: Đức Giê-hô-va vốn chậm nóng giận và đầy ơn; hay xá điều gian ác và tội lỗi; nhưng không kể kể có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt con cháu trải ba bốn đời. Tôi xin Chúa tha tội gian ác của dân này tùy theo ơn lớn của Chúa, như Chúa đã tha từ xứ Ê-díp-tô đến đây. Đức Giê-hô-va đáp rằng: Ta đã tha như lời người xin. Nhưng ta chỉ sự hằng sống ta mà quả quyết rằng, sự vinh quang của Đức Giê-hô-va sẽ đầy dẫy khắp trái đất! Trong mọi người đã thấy sự vinh quang ta, phép lạ ta đã làm tại xứ Ê-díp-tô và nơi đồng vắng, là các người đã thử ta mười lần và đã không nghe lời ta, thì chẳng một ai sẽ thấy xứ mà ta thề hứa cho tổ phụ chúng nó. Chẳng ai mà đã khinh ta sẽ thấy xứ đó đâu! Nhưng vì kẻ tôi tớ Ca-lép ta không đồng lòng cùng chúng nó, theo ta một cách trung tín, thì ta sẽ đem người vào xứ mà người đã có đi, và dòng dõi người sẽ được xứ làm sản nghiệp. Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong trũng; ngày mai các người hãy trở lui lại sau, đi đến đồng vắng về hướng biển Đỏ. Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se và A-rôn, mà rằng: Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ này hay làm bầm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời làm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta. Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thề, ta sẽ đả các người tùy theo lời ta đã nghe các người nói; những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Các người mà người ta đã tu bộ, hết thầy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã làm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các người ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các người mà các người có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các người đã chê bai. Còn những thầy các người sẽ ngã nằm trong đồng vắng này. Con cái các người sẽ chăn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các người, cho đến chừng nào thầy của các người đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các người đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các người cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các người sẽ biết ta đã xây khối các người. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều này cho cả hội chúng hung dữ này đã hiệp lại nghịch cùng ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng này. Những người mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng làm bầm cùng Môi-se, và có phao phản xứ, những người này đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va. Nhưng trong bọn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được. Môi-se thuật lại những lời này cho cả dân Y-sơ-ra-ên; rồi có một sự thăm sâu rất lớn trong dân sự. Đoạn, dân sự dậy sớm đi lên chót núi mà nói rằng: Chúng tôi đây sẽ đi lên tới chỗ Đức Giê-hô-va đã phán-hứa, vì chúng tôi có phạm tội. Song Môi-se nói rằng: Sao các người trái mạng Đức Giê-hô-va? Sự đó sẽ chẳng may mắn đâu. Chớ đi lên đó, e các người bị quân nghịch đánh bại chẳng; vì Đức Giê-hô-va không còn ở giữa các người nữa. Kìa, dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở đằng trước các người, các người sẽ bị gươm ngã rạp, bởi vì đã bội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va sẽ không ở cùng các người. Nhưng dân sự cố ý đi lên chót núi; còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và Môi-se không đi ra khỏi trại quân. Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong núi này đổ xuống, đánh bại và phân thây dân Y-sơ-ra-ên cho đến Họt-ma.

Bông trái thứ tư mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp đó chính là bước thứ tư trong thứ tự của sự cứu chuộc tâm linh loài người, mà sự sống lại của tâm linh là công việc của sự cứu chuộc. Thân thể xác thịt của loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt để tạo nên thân hình cho A-đam (loài người), ấy là Đức Giê-hô-va đã tạo nên một đồ dùng cho A-đam sử dụng trong sự công bình của Đức Chúa Trời, nhưng tội lỗi của A-đam đã bán đồ dùng này cho tội lỗi và kể từ đó, thân thể xác thịt của người ta trở thành đồ dùng cho sự gian ác bởi ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, cai trị.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được giá cứu chuộc cho loài người và hết thầy những người đã được nghe Lời của Đức Chúa Trời, thông qua kẻ truyền giải do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đi mà tin cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà đến với Đức Thánh-Linh, để nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh mà được sự sống lại (tái sanh) cho tâm linh mình, thì từng bước một theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, mà tâm linh những người đó sẽ được phục hồi lại các tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người từ trước khi sáng thế, mà những người con được sanh ra bởi Lê-a, bởi

Xinh-ba, bởi Bi-la và bởi Ra-chên cho Gia-cốp đó là bóng.

Những sự ban cho của Đức Thánh-Linh đều thuộc về thần linh và sự sống, dành cho tâm linh, nghĩa là cho người bề trong của người tin Chúa, chứ không phải thuộc về xác thịt. Những ân tứ (khả năng thuộc linh) được ban cho đó có những chức năng, tức là quyền năng khác nhau, được trao cho tâm linh của người tin Chúa, để cai trị thân thể xác thịt người đó sống và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Thánh-Linh đã ban các ân tứ của Ngài cho tâm linh của người tin Chúa, thì chính Đức Thánh-Linh cũng sẽ dắt dẫn tâm linh đó, như người mẹ chăm sóc con mới sanh của mình vậy, hầu cho tâm linh của người đó biết sử dụng các khả năng thuộc linh mà mình được phục hồi, để noi theo Đức Thánh-Linh, như có chép:

Rô-ma 8:9-17: Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thấy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Khi tâm linh của người tin Chúa bắt đầu được phục hồi lại các khả năng vốn thuộc về mình mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định cho từ trước khi sáng thế, thì chính tâm linh đó, được gọi là một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, sẽ soi sáng mọi sự nơi tâm trí xác thịt mình và chính tâm linh của người đó sẽ cai trị môi miệng mình, vì mọi lời người ta sẽ nói ra, sẽ quyết định sự sống hoặc sự chết, hoặc sự phước hạnh hay là sự rủa sả, như Lời Chúa đã chép.

Châm ngôn 12:14: Nhờ bông trái của môi miệng mình, người sẽ được no đầy phước; Và người ta sẽ được báo lại tùy theo việc tay mình đã làm.

Châm ngôn 18:21: Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.

Ê-sai 50:4-5: Chúa Giê-hô-va đã ban cho ta cái lưỡi của người được dạy dỗ, hầu cho ta biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ mệt mỏi. Ngài đánh thức ta mỗi buổi sớm mai, đánh thức tai ta để nghe lời Ngài dạy, như học trò vậy. Thật, Chúa Giê-hô-va đã mở tai ta, ta không trái nghịch, cũng không giạt lùi.

Hê-bơ-rơ 13:8-15: Đức Chúa Jê-sus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi. Anh em chớ để cho mọi thứ đạo lạ đổ dành mình; vì lòng nhờ ân điển được vững bền, ấy là tốt, chớ không phải nhờ đồ ăn, là sự chẳng ích chi cho kẻ làm như vậy. Chúng ta có một cái bàn thờ, phàm kẻ hầu việc trong đền tạm không có phép lấy gì tại đó mà ăn. Vả, huyết của con sinh bị thầy tế lễ thượng phẩm đem vào nơi thánh để làm lễ chuộc tội, còn thân thể nó thì đốt đi bên ngoài trại quân. Ấy vì đó mà chính mình Đức Chúa Jê-sus đã chịu khổ tại ngoài cửa thành để lấy huyết mình làm cho dân nên thánh. Vậy nên chúng ta hãy ra ngoài trại quân, đặng đi tới cùng Ngài, đồng chịu điều sỉ nhục. Vì dưới đời này, chúng ta không có thành còn luôn mãi, nhưng chúng ta tìm thành hầu đến. Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jê-sus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng Danh Ngài ra.